

Số: 215/TB-UBND

Kim Thành, ngày 10 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Hải Dương về giao số lượng và bố trí cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy chế tuyển dụng công chức cấp xã; Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; hội, quỹ cấp tỉnh và người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp thuộc UBND tỉnh quản lý; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc quy định ngành/chuyên ngành đào tạo đối với người dự tuyển vào các chức danh công chức cấp xã trong kỳ tuyển dụng năm 2022 của UBND huyện Kim Thành;

Căn cứ Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Kim Thành về tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, UBND huyện thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 trên địa bàn huyện Kim Thành như sau:

I. CHỈ TIÊU VÀ CƠ CẤU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu công chức cấp xã cần thi tuyển năm 2022: **43 chỉ tiêu**, trong đó:

1. Chức danh Văn phòng - Thống kê: 11 chỉ tiêu.

- Phụ trách Văn phòng HĐND&UBND - Thống kê và thủ quỹ: 06 chỉ tiêu.

- Phụ trách Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ: 05 chỉ tiêu.

2. Chức danh Tư pháp - Hộ tịch: 13 chỉ tiêu.

3. Chức danh Tài chính - Kế toán: 02 chỉ tiêu.

4. Chức danh Văn hóa - Xã hội: 07 chỉ tiêu.

- Phụ trách Văn hóa - Thông tin - Thể dục thể thao: 04 chỉ tiêu;

- Phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội: 03 chỉ tiêu.

5. Chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã): 10 chỉ tiêu.

- Phụ trách Địa chính - Xây dựng và Môi trường: 04 chỉ tiêu;

- Phụ trách Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và theo dõi công tác Kế hoạch - giao thông - thủy lợi: 06 chỉ tiêu.

(Có bảng tổng hợp chỉ tiêu của các xã, thị trấn kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

a) Người có đủ các điều kiện sau đây (không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo) được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

- Đủ 18 tuổi trở lên.

- Có lý lịch rõ ràng, có phiếu đăng ký dự tuyển.

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp chức danh dự tuyển. Trong đó, không phân biệt loại hình đào tạo, trường công lập, ngoài công lập.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án nhân dân mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b) Tiêu chuẩn về trình độ văn hóa: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

c) Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn:

*** Chức danh Văn phòng - Thống kê:**

- Phụ trách Văn phòng HĐND & UBND - Thống kê và thủ quỹ:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản lý hành chính công; Hành chính; Hành chính học; Hành chính công; Hành chính văn phòng; Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ học; Chính trị học; Triết học; Luật; Cử nhân Luật; Luật học; Luật hành chính; Luật dân sự; Thống kê; Công nghệ thông tin; Cử nhân Giáo dục chính trị; Cử nhân Văn học.

- Phụ trách Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Quản lý hành chính công; Hành chính; Hành chính học; Hành chính công; Hành chính văn phòng; Chính trị học, Xây dựng Đảng; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Văn thư - Lưu trữ; Lưu trữ học; Luật; Cử nhân Luật; Luật học; Luật hành chính; Luật dân sự; Tôn giáo học; Công tác tôn giáo; Công nghệ thông tin; Cử nhân Giáo dục chính trị; Cử nhân Văn học.

*** Chức danh Tư pháp - Hộ tịch:**

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Luật; Cử nhân Luật; Luật học; Luật hành chính; Luật dân sự.

*** Chức danh Tài chính - Kế toán:**

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Kế toán; Kế toán ngân sách; Kế toán công; Kế toán tổng hợp; Quản lý tài chính công; Tài chính - Kế toán; Tài chính ngân sách; Tài chính - Ngân hàng; Kế toán - Kiểm toán; Kiểm toán.

*** Chức danh Văn hóa - Xã hội:**

- Phụ trách Văn hóa, thông tin - Thể dục, thể thao:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý văn hóa; Văn hóa học; Việt Nam học; Quản lý thể dục thể thao; Báo chí; Xã hội học; Thông tin thư viện; Tôn giáo học; Công tác tôn giáo; Công tác xã hội; Văn hóa du lịch.

- Phụ trách Lao động - Thương binh và xã hội:

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý xã hội; Quản trị nhân lực; Quản lý lao động tiền lương và bảo trợ xã hội; Lao động - Xã hội; Kinh tế - Lao động; Công tác xã hội; Xã hội học; Bảo hiểm; Kế toán.

*** Chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường:**

- Phụ trách Địa chính - Xây dựng và Môi trường (đối với xã):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Quản lý đất đai, Địa chính, Địa chính môi trường; Bất động sản - Địa chính; Trắc địa.

- Phụ trách Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và theo dõi công tác Kế hoạch - giao thông - thủy lợi (đối với xã):

Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành/chuyên ngành: Xây dựng; Quản lý xây dựng; Kỹ thuật xây dựng (Kỹ thuật công trình xây dựng); Công nghệ Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật giao thông đường bộ; Kỹ thuật an toàn giao thông; Kỹ

thuật Hạ tầng và Phát triển nông thôn; Phát triển Nông nghiệp nông thôn; Kinh tế và Phát triển nông thôn; Kinh tế nông nghiệp; Nông học; Khuyến nông; Khoa học cây trồng; Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi thú y; Nuôi trồng thủy sản; Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật môi trường.

d) Tiêu chuẩn về trình độ tin học: Có chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và truyền thông.

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

2. Trường hợp người dự tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được thực hiện chế độ ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 02.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ HOÀN THIỆN HỒ SƠ SAU KHI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức, nội dung, thời gian thi tuyển: Tuyển dụng công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi.

1.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

d) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

c) Thời gian thi: 180 phút.

d) Thang điểm: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 02 quy định nêu trên đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 02 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 02 quy định nêu trên cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 02 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Hoàn thiện hồ sơ đối với thí sinh trúng tuyển

3.1. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định trước khi Chủ tịch UBND huyện ký quyết định tuyển dụng.

3.2. Hồ sơ của người trúng tuyển công chức cấp xã, bao gồm:

a) Sơ yếu lý lịch theo mẫu có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị người đó công tác hoặc cư trú.

b) Bản sao giấy khai sinh;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được dịch thuật sang Tiếng Việt, được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định.

đ) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

3.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch UBND huyện ra quyết định hủy kết quả trúng

tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Cổng thông tin điện tử của huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong mỗi kỳ tuyển dụng tiếp theo.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀ LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển điền các thông tin theo mẫu phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; phiếu dự tuyển không được tẩy, xóa để đảm bảo tính chính xác và minh bạch (có mẫu phiếu kèm theo).

2. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, từ 07h30 ngày 10/02/2022 đến 16h30 ngày 12/3/2022.

3. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển công chức phải gửi phiếu đăng ký dự tuyển kèm theo 03 phong bì (có dán tem) ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận gửi đến địa chỉ:

- Phòng Nội vụ huyện Kim Thành (số 66, đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương) (đối với thí sinh gửi phiếu đăng ký tại Phòng Nội vụ).

- UBND các xã, thị trấn có chỉ tiêu tuyển dụng (đối với thí sinh gửi phiếu đăng ký tại UBND các xã, thị trấn).

4. Lệ phí thi tuyển: 500.000 đồng/thí sinh (theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức). Thí sinh đóng lệ phí thi tuyển đến khi thi tuyển theo thông báo triệu tập của UBND huyện.

(Hướng dẫn ôn tập, lịch thi, địa điểm thi: Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo trên Cổng thông tin điện tử của huyện và đến từng thí sinh dự tuyển).

Trên đây là thông báo của UBND huyện Kim Thành về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022. Trong quá trình lập hồ sơ đăng ký dự tuyển nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị người đăng ký dự tuyển liên hệ trực tiếp về Phòng Nội vụ huyện Kim Thành qua số điện thoại 0220.3720209./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương;
- Thường trực: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Đài Phát thanh huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phạm Quang Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH



ĐẢNG TỔNG HỢP

Chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022

(Kèm theo Thông báo số 21/TB-UBND ngày 10/02/2022 của UBND huyện Kim Thành)

TT	Xã, thị trấn	Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng	Số lượng chức danh cần tuyển							
			Văn phòng - Thống kê		Tư pháp - Hộ tịch	Tài chính - Kế toán	Văn hóa - Xã hội		Địa chính - Xây dựng và Môi trường (đối với xã)	
			Văn phòng HĐND và UBND - Thống kê và thủ quỹ	Văn phòng Đảng ủy - Nội vụ			Văn hóa - thông tin - Thể dục, thể thao	Lao động - Thương binh và Xã hội	Địa chính - Xây dựng và Môi trường	Nông nghiệp, XDNTM và theo dõi công tác kế hoạch giao thông, thủy lợi
1	Lai Vu	5	1	1	2					1
2	Cộng Hòa	1			1					
3	Thượng Vũ	2			1			1		
4	Cổ Dũng	2	1		1					
5	Kim Xuyên	2		1						1
6	TT Phú Thái	1						1		
7	Kim Anh	4	1	1	1		1			
8	Ngũ Phúc	4	1		1				1	1
9	Kim Đính	3		1	1		1			
10	Bình Dân	2	1	1						
11	Kim Tân	3				1		1	1	
12	Liên Hòa	4			2				1	1
13	Đại Đức	7	1		2	1	1		1	1
14	Tam Kỳ	3			1		1			1
Tổng số		43	6	5	13	2	4	3	4	6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng ... năm 2022

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Dán ảnh
(4x6)

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển ⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày sinh: Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng:

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo:

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ, văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. MIỄN THI TIN HỌC (Người dự tuyển thuộc diện được miễn thi tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này).

Miễn thi Tin học, do:

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị Hội đồng tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển.
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chi tiêu tuyển dụng.